

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN TRẦN VĂN THỜI  
TỈNH CÀ MAU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 347/2022/HNGĐ-ST

Ngày: 06 - 9 - 2022

V/v tranh chấp xin ly hôn

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TRẦN VĂN THỜI, TỈNH CÀ MAU**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Hồ Yến Phương

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Hồ Quang Minh

Bà Nguyễn Huỳnh Hường

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Phạm Tuyết Ngân là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Trần Văn Thời, tỉnh Cà Mau.

Ngày 06 tháng 9 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Trần Văn Thời, tỉnh Cà Mau xét xử công khai vụ án dân sự sơ thẩm thụ lý số 404/2022/TLST-HNGĐ ngày 29 tháng 6 năm 2022 về việc “Tranh chấp xin ly hôn” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 331/2022/QĐXXST-HNGĐ ngày 04 tháng 8 năm 2022, giữa các đương sự:

**- Nguyên đơn:** Bà Nguyễn Hồng T – sinh năm 1989 (Xin xét xử vắng mặt)

Địa chỉ: Ấp T, xã P, huyện Trần Văn Thời, tỉnh Cà Mau.

**- Bị đơn:** Ông Nguyễn Hoàng E, sinh năm 1982 (Vắng mặt)

Địa chỉ: Ấp T, xã P, huyện Trần Văn Thời, tỉnh Cà Mau.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

*Tại đơn khởi kiện và quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn bà Nguyễn Hồng T trình bày:*

- Về hôn nhân: Bà và ông Nguyễn Hoàng E chung sống với nhau từ năm 2006, đến năm 2011 có đăng ký kết hôn tại UBND xã P. Thời gian đầu vợ chồng chung sống hạnh phúc nhưng vài tháng trở lại đây hai vợ chồng phát sinh mâu thuẫn, thường xuyên cãi nhau dẫn đến gia đình không còn hạnh phúc, hiện tại bà cho rằng cuộc sống chung không thể kéo dài nên yêu cầu Tòa án giải quyết được ly hôn với ông Nguyễn Hoàng E.

- Về con chung: Có 02 con chung là Nguyễn Trúc L, sinh ngày 09/9/2007 và Nguyễn Bảo A, sinh ngày 13/9/2012. Hiện bà đang trực tiếp nuôi dưỡng hai con. Khi ly hôn, bà yêu cầu Tòa án giải quyết theo nguyện vọng của các con, không đặt ra yêu cầu cấp dưỡng.

- Về tài sản chung, nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Đồng thời, bà Nguyễn Hồng T có yêu cầu Tòa án giải quyết, xét xử vắng mặt do đi làm ăn xa, không đảm bảo điều kiện tham gia tố tụng theo triệu tập.

*Đối với bị đơn ông Nguyễn Hoàng E, quá trình giải quyết vụ án đã được Tòa án tổng đạt Thông báo thụ lý, triệu tập hợp lệ nhiều lần tham gia phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ, hoà giải và xét xử nhưng ông Hoàng E vắng mặt không có lý do và cũng không có văn bản phản hồi ý kiến.*

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được xem xét tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Nguyên đơn bà Nguyễn Hồng T khởi kiện yêu cầu ly hôn với bị đơn ông Nguyễn Hoàng E hiện đang cư trú tại địa chỉ ấp T, xã P, huyện Trần Văn Thời, tỉnh Cà Mau nên Tòa án nhân dân huyện Trần Văn Thời, tỉnh Cà Mau thụ lý giải quyết là phù hợp theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Tại phiên tòa hôm nay, bị đơn là ông Nguyễn Hoàng E đã được Tòa án triệu tập hợp lệ để tham gia phiên tòa nhưng ông Hoàng E vắng mặt không lý do, bà Nguyễn Hồng T xin xét xử vắng mặt do đó căn cứ vào khoản 2 Điều 227 và khoản 1 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt bà T và ông Hoàng E.

[2] Về hôn nhân: Quan hệ hôn nhân giữa bà T và ông Hoàng E được xác lập vào năm 2011 có đăng ký kết hôn tại UBND xã P theo quy định nên hôn nhân của ông bà là hợp pháp. Quá trình chung sống, bà T xác định thời gian đầu gia đình chung sống hạnh phúc nhưng vài tháng trở lại đây hai vợ chồng phát sinh mâu thuẫn, thường xuyên cãi nhau, bất đồng quan điểm dẫn đến quan hệ hôn nhân càng ngày càng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài nên yêu cầu Tòa án giải quyết được ly hôn với ông Nguyễn Hoàng E, trong khi đó ông Nguyễn Hoàng E đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhiều lần nhưng vắng mặt và không có văn bản ý kiến phản hồi, điều đó cho thấy ông Hoàng E không có thiện chí để hàn gắn. Hội đồng xét xử xét thấy, hôn nhân của bà T và ông Hoàng E đã lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được nên chấp nhận yêu cầu của bà Nguyễn Hồng T, cho bà T ly hôn với ông Nguyễn Hoàng E là phù hợp với quy định tại Điều 56 của Luật Hôn nhân và gia đình.

[3] Về con chung: Quá trình chung sống, bà Nguyễn Hồng T và ông Nguyễn Hoàng E có 02 con chung là: Nguyễn Trúc L, sinh ngày 09/9/2007 và Nguyễn Bảo A, sinh ngày 13/9/2012. Khi ly hôn, bà yêu cầu Tòa án giải quyết theo nguyện vọng của các con, không đặt ra yêu cầu cấp dưỡng.

Tại Biên bản làm việc ngày 19/7/2022, Nguyễn Trúc L và Nguyễn Bảo A trình bày là có nguyện vọng được sống chung với mẹ là bà Nguyễn Hồng T, trường hợp cha mẹ ly hôn.

Trong khi đó, ông Nguyễn Hoàng E cũng không có ý kiến phản hồi về yêu cầu nuôi con do bà T đặt ra và cũng không thể hiện ý kiến đối với vấn đề nuôi

con, do đó Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của bà T và nguyện vọng của cháu L và cháu An. Giao cháu Nguyễn Trúc L, sinh ngày 09/9/2007 và Nguyễn Bảo A, sinh ngày 13/9/2012 cho bà Nguyễn Hồng T có nghĩa vụ trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cho đến khi các cháu thành niên.

Cha mẹ không trực tiếp nuôi con chung có quyền và nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung, không ai có quyền cản trở.

[4] Về cấp dưỡng nuôi con: Do bà T không yêu cầu về cấp dưỡng và ông Nguyễn Hoàng E thì vắng mặt, cũng không có ý kiến phản hồi về vấn đề cấp dưỡng nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[5] Về tài sản chung và nợ chung: Bà Nguyễn Hồng T xác định không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết, ông Nguyễn Hoàng E thì vắng mặt và không có ý kiến gì về phần tài sản và nợ chung nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết. Sau này, nếu có phát sinh tranh chấp, đương sự có quyền khởi kiện yêu cầu về phần tài sản, nợ chung thành vụ án dân sự khác theo quy định của pháp luật.

[6] Về án phí: Nguyên đơn bà Nguyễn Hồng T phải chịu án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH**

Căn cứ: Khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39; Các điều 147, 227, 228, 235 và 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Áp dụng Điều 53, Điều 56, 58, 69, 81, 82 và Điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Tuyên xử:

1. Về hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Nguyễn Hồng T, cho bà Nguyễn Hồng T ly hôn với ông Nguyễn Hoàng E.

2. Về con chung: Giao Nguyễn Trúc L, sinh ngày 09/9/2007 và Nguyễn Bảo A, sinh ngày 13/9/2012 cho bà Nguyễn Hồng T có nghĩa vụ trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cho đến khi các cháu thành niên.

Cha mẹ không trực tiếp nuôi con chung có quyền và nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung, không ai có quyền cản trở nhưng không được lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con của người trực tiếp nuôi dưỡng.

3. Về cấp dưỡng: Không đặt ra xem xét.

4. Về tài sản chung, nợ chung: Tòa án không giải quyết. Sau này, nếu có phát sinh tranh chấp, các đương sự có quyền khởi kiện yêu cầu về phần tài sản và nợ chung thành vụ án dân sự khác theo quy định của pháp luật.

5. Về án phí: Bà Nguyễn Hồng T phải chịu 300.000 đồng án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm. Bà T đã dự nộp 300.000 đồng tại biên lai thu số 0005050 ngày 29/6/2022 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Trần Văn Thời được chuyển thu.

*Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7,7a,7b và 9 Luật Thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.*

Án xử sơ thẩm công khai, các đương sự có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định pháp luật.

**Nơi nhận:**

- VKSND huyện Trần Văn Thời
- Chi cục THADS huyện Trần Văn Thời;
- UBND xã P;
- Các đương sự;
- Lưu: hồ sơ vụ án; án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Hồ Yến Phương**